

BÁO CÁO THU CHI QUẢN CƠM 2 000đ ĐÀ LẠT
THÁNG 08/2019
(Kèm theo bảng chi tiết chi chợ hàng ngày)

Ngày tháng	Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
	Tồn tháng 7/2019 mang sang			63 331 252
01/08/2019	Thu bán phiếu	112 000		63 443 252
	Chi chợ		395 000	63 048 252
03/08/2019	Thu bán phiếu	100 000		63 148 252
	Chi chợ		203 000	62 945 252
06/08/2019	Thu bán phiếu	120 000		63 065 252
	Chi chợ		470 000	62 595 252
08/08/2019	Thu bán phiếu	60 000		62 655 252
	Chi chợ		338 000	62 317 252
10/08/2019	Thu bán phiếu	80 000		62 397 252
	Chi chợ		210 000	62 187 252
13/08/2019	Thu bán phiếu	154 000		62 341 252
	Chi chợ		722 000	61 619 252
15/08/2019	Thu bán phiếu	92 000		61 711 252
	Chi chợ		90 000	61 621 252
17/08/2019	Thu bán phiếu	120 000		61 741 252
	Chi chợ		440 000	61 301 252
	Ông Thành , Trang , Bo- Hoàng Diệu	1 000 000		62 301 252
20/08/2019	Thu bán phiếu	134 000		62 435 252
	Chi chợ		477 000	61 958 252
22/08/2019	Thu bán phiếu	164 000		62 122 252
	Chi chợ		547 000	61 575 252
24/08/2019	Thu bán phiếu	130 000		61 705 252
	Chi chợ		847 000	60 858 252
	Ông Mạnh Diệu Gai - DaLat	1 000 000		61 858 252
	MTQ ấn danh - DaLat	100 000		61 958 252
27/08/2019	Thu bán phiếu	192 000		62 150 252
	Chi chợ		1 135 000	61 015 252
29/08/2019	Thu bán phiếu	160 000		61 175 252
	Chi chợ		644 000	60 531 252
31/08/2019	Thu bán phiếu	94 000		60 625 252
	Chi chợ		2 205 000	58 420 252
	Cộng	3 812 000	8 723 000	58 420 252

Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
* Tồn đầu kì			63 331 252
CMTX			
CMKTX	2 100 000		
Tiền bán phiếu (856 phiếu)	1 712 000		
Tổng chi phí		8 723 000	
* Tồn quỹ tháng 08/2019	3 812 000	8 723 000	58 420 252

TỔNG HỢP CHI PHÍ THEO NGÀY
THÁNG 08/2019

ĐVT: VNĐ

Ngày	Diễn giải	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá	Thành Tiền
1/8/2019	Thịt xay	kg	4.0	70 000	280 000
	Đậu khuôn	miếng	50.0	800	40 000
	Rau muống	bó	5.0	7 000	35 000
	Chuối	kg	8.0	5 000	40 000

	Tổng theo ngày				395 000
3/8/2019	Trứng gà	kg	3	32 000	96 000
	Cải ngọt	kg	5	7 000	35 000
	Rau muống	kg	4	8 000	32 000
	Ớt trái	kg	1	40 000	40 000
	Tổng theo ngày				203 000
6/8/2019	Thịt gà	kg	10	45 000	450 000
	Cà ri	gói	2	10 000	20 000
	Tổng theo ngày				470 000
8/8/2019	Chả cá	kg	4.0	70 000	280 000
	Hành lá	kg	1.0	18 000	18 000
	Chuối	kg	8.0	5 000	40 000
	Tổng theo ngày				338 000
10/8/2019	Thịt heo	kg	3	70 000	210 000
	Tổng theo ngày				210 000
13/8/2019	Chả chiên	kg	4	70 000	280 000
	Rau muống	kg	4	8 000	32 000
	Chuối	kg	8	5 000	40 000
	Giấy ăn	cây	1	370 000	370 000
	Tổng theo ngày				722 000
15/8/2019	Chuối	kg	8	5 000	40 000
	Giấm	chai	5	10 000	50 000
	Tổng theo ngày				90 000
17/8/2019	Tôm tươi	kg	4	100 000	400 000
	Chuối	kg	8	5 000	40 000
	Tổng theo ngày				440 000
20/8/2019	Thịt heo	kg	6	70 000	420 000
	Hành lá	kg	1	17 000	17 000
	Chuối	kg	8	5 000	40 000
	Tổng theo ngày				477 000
22/8/2019	Thịt xay	kg	4	70 000	280 000
	Đậu khuôn	miếng	80	800	64 000
	Điện thoại T7/2019				203 000
	Tổng theo ngày				547 000
24/8/2019	Thịt heo	kg	5	70 000	350 000
	Dưa cải	kg	12	10 000	120 000
	Trứng gà	kg	3	32 000	96 000
	Chuối	kg	8	5 000	40 000
	Điện T8/2019				241 000
	Tổng theo ngày				847 000
27/8/2019	Chả chiên	kg	5	70 000	350 000
	Hành lá	kg	1	10 000	10 000
	Chuối	kg	8	5 000	40 000
	Nước T7+8/2019				379 000
	Nước uống + dd pha nước rửa chén				356 000
	Tổng theo ngày				1 135 000
29/8/2019	Cá ba sa	kg	13.5	45 000	604 000
	Chuối	kg	8	5 000	40 000
	Tổng theo ngày				644 000
31/8/2019	Thịt xay	kg	5	70 000	350 000
	Mắm ruốc + xả				60 000
	Chuối	kg	10	5 000	50 000
	Cải ngọt	kg	5	9 000	45 000
	Lương cô Hồng T8/2019				1 700 000
	Tổng theo ngày				2 205 000
Tổng					8 723 000